

Số: 5083/BC-UBND

Gò Vấp, ngày 09 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình triển khai và kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính trên địa bàn quận Gò Vấp trong quý III năm 2024

Kính gửi: Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng Cải cách hành chính)

Thực hiện Công văn số 877/SNV- CCHC ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn xây dựng Kế hoạch công tác và chế độ báo cáo cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố. Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp báo kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính trên địa bàn quận trong quý III/2024 và nhiệm vụ công tác trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024, nội dung như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn quận trong những tháng cuối năm 2024, quận đã ban hành Kế hoạch khắc phục các Chỉ số cải cách hành chính bị điểm trừ năm 2023 và triển khai giải pháp nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với các cơ quan hành chính nhà nước năm 2024 trên địa bàn quận Gò Vấp; theo đó, kế hoạch đề ra 11 nội dung cần khắc phục điểm trừ năm 2023 và triển khai giải pháp để nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thành phố. Đến nay đã có 5/11 nội dung đã được khắc phục; đối với tiến độ thực hiện kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2024 đến nay đã thực hiện hoàn thành 99/138 nhiệm vụ đề ra đạt 72%.

Đồng thời ban hành Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ tại Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2024¹. Công văn triển khai thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế về Chỉ số cải cách hành chính (PAR index) và Chỉ số hài lòng (SIPAS) của Thành phố².

* Việc tổ chức hội nghị: Trong quý III/2024, quận đã tổ chức 2 hội nghị: Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2024³; Hội nghị tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp, chuyên đề thực hiện các quy định về hoạt động kinh doanh; điều kiện an toàn, thủ tục hành chính lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy đối với khách sạn, nhà cho thuê để ở, cơ sở kinh doanh có điều kiện trên

¹ Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2024

² Công văn số 3412/UBND-CCHC ngày 26 tháng 6 năm 2024

³ Thông báo số 571/TB-VPUBQ ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận về Kết luận của đồng chí Nguyễn Trí Dũng Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính quận tại sơ kết công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2024

địa bàn quận.

2. Công tác kiểm tra, khảo sát cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân quận đã ban hành kế hoạch kiểm tra, khảo sát công tác cải cách hành chính năm 2024⁴, Thành lập đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận làm trưởng đoàn⁵. Trong quý III đã tiến hành kiểm tra tại 9 cơ quan, đơn vị⁶, hoàn thành việc kiểm tra vào cuối tháng 9/2024.

3. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

Trong quý III/2024, quận đẩy mạnh tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên các nền tảng mạng xã hội và đặc biệt là các bài viết trên trang Website quận với 25 tin, bài liên quan đến công tác cải cách hành chính. Đồng thời, trong quý quận đã có 2 bài viết tuyên truyền về công tác cải cách hành chính gửi về Thành phố theo đúng quy định⁷. Đặc biệt quận đã tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu về công tác CCHC quận, hội thi diễn ra từ ngày 20/8 đến 10/9/2024⁸.

Thực hiện tuyên truyền triển khai Hội thi Sáng tạo cải cách hành chính, Thành phố Hồ Chí Minh Lần 2 - năm 2024 trên các nền tảng tuyên truyền của quận và các cơ quan, đơn vị thuộc quận; đồng thời gửi 3 sản phẩm tham gia Hội thi Sáng tạo cải cách hành chính, TP Hồ Chí Minh Lần 2 - năm 2024⁹, các sản phẩm dự thi của quận có khả năng ứng dụng cao trong công tác Cải cách hành chính phù hợp với nỗ lực chuyển đổi số của Thành phố: Triển khai ứng dụng Zalo Mini App “Quận Gò Vấp Smart” - Nền tảng công dân số của Quận Gò Vấp (được các đài truyền hình trong cả nước đưa tin); Mô hình tuyến đường Kinh tế số - tuyến đường Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp; Tạo lập Zalo mini App liên kết Trang thông tin điện tử.

4. Những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương

Trong quý III năm 2024, quận tiếp tục thực hiện 40 mô hình, giải pháp, sáng kiến trong công tác cải cách hành chính đã và đang áp dụng tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn quận; trong đó, 20 mô hình, giải pháp, sáng kiến đang áp dụng tại 16 Phường; có 20 mô hình, giải pháp, sáng kiến đang áp dụng tại 11 cơ quan chuyên môn thuộc quận, kết quả cụ thể của 40 mô hình, giải pháp, sáng kiến được tổng hợp thể hiện trong báo cáo¹⁰. Các mô hình, giải pháp, sáng kiến hiện đang được áp dụng đã góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính

⁴ Kế hoạch số 3720/KH-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024.

⁵ Thông báo số 4037/TB-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2024.

⁶ Phòng Quản lý đô thị; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Ban Bồi thường quận; Trung tâm GDNN-GDTX quận; UBND Phường 1; Phường 3; Phường 4; Phường 5.

⁷ Công văn số 1020/BCĐ-CCHC ngày 23 tháng 8 năm 2024.

⁸ Kế hoạch số 3846/KH-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2024; Công văn số 937/BCĐ - CCHC ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Thường trực BCĐ CCHC quận triển khai Hội thi trực tuyến “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính” năm 2024.

⁹ Công văn số 4497/UBND-CCHC ngày 15 tháng 8 năm 2024.

¹⁰ Báo cáo số 2865/BC-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận về kết quả thực hiện mô hình, giải pháp, sáng kiến về công tác cải cách hành chính đang áp dụng năm 2024.

trên địa bàn quận trong thời gian qua, các ứng dụng công nghệ được triển khai góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của quận nói riêng và Thành phố nói chung; một số giải pháp đã góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ công chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách hành chính; Các mô hình giải pháp đã có sức lan tỏa trong các cơ quan, đơn vị.

Đồng thời, rà soát theo dõi tiến độ thực hiện với 58 mô hình, giải pháp, sáng kiến trong công tác cải cách hành chính được các đơn vị đăng ký triển khai thực hiện trong năm 2024; dự kiến báo cáo kết quả thực hiện vào cuối tháng 10/2024.

5. Xác định, nâng cao Chỉ số CCHC

Phối hợp với Sở Nội vụ góp ý đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Đề án xác định Chỉ số CCHC Sở, ngành, quận, huyện, Thành phố Thủ Đức tại Quyết định số 3494/QĐ-UBND ngày 19/8/2023 của UBND Thành phố¹¹. Đồng thời dự thảo kế hoạch triển khai hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 đảm bảo theo yêu cầu của Thành phố. Kết quả khắc phục chỉ số CCHC bị điểm trừ năm 2023, tính đến thời điểm hiện nay quận đã khắc phục được 7/11 nội dung bị điểm trừ.

6. Công tác phối hợp trong triển khai cải cách hành chính

Quận đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận ban hành Kế hoạch liên tịch kiểm tra việc thực hiện tiêu chí thành phần của Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn quận năm 2024¹², việc kiểm tra các đơn vị sẽ được tiến hành trong tháng 9/2024.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

1.1 Kết quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch

- Xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật: Trong quý III năm 2024, Ủy ban nhân dân quận ban hành 04 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các cơ quan chuyên môn gồm (Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; Phòng Kinh tế; Văn phòng Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)¹³; 01 văn bản quy phạm pháp luật đang ở giai đoạn thẩm định của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Việc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan: Triển khai thực hiện Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ¹⁴; Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho

¹¹ Công văn số 4765/UBND-CCHC ngày 29 tháng 8 năm 2024.

¹² Kế hoạch Liên tịch số 3676/KHT- UBND-UBMTTQVN ngày 9/7/2023.

¹³ Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 17/7/2024; Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 17/7/2024; Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 17/7/2024; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 23/7/2024.

¹⁴ Công văn số 4191/UBND ngày 31/7/2024;

doanh nghiệp nhỏ và vừa và triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ¹⁵.

- Công tác rà soát, kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật:

Kiểm tra theo thẩm quyền: Ủy ban nhân dân phường không ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo khoản 7 Điều 9 Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16/11/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tự kiểm tra 04 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân quận ban hành. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền; nội dung phù hợp với quy định pháp luật hiện hành; Ngôn ngữ và kỹ thuật trình bày văn bản đúng quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 154/2020/NĐ-CP).

Công tác xử lý kết quả Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023: Ủy ban nhân dân quận ban hành Công văn triển khai thực hiện và kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023¹⁶.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật: Trong quý, Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định về kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành năm 2024 về xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm¹⁷.

1.2. Những mặt làm được, hạn chế

Công tác rà soát, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện kịp thời để sửa đổi, thay thế những văn bản không còn phù hợp; ban hành văn bản quy phạm pháp luật đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; qua rà soát, theo dõi thi hành pháp luật đã thường xuyên thực hiện góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế đối với những quy định pháp luật mâu thuẫn chồng chéo, góp phần hoàn thiện hệ thống thể chế hành chính, phù hợp với yêu cầu của công tác cải cách hành chính.

Công tác triển khai, phổ biến, tập huấn Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật luôn được lãnh đạo các cấp coi trọng. Để tăng cường trách nhiệm trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc quận chủ động rà soát và kịp thời xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ khi có văn bản hướng dẫn của Bộ.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Kết quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch

- *Niêm yết, công khai thủ tục hành chính:* Thực hiện niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Quận đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác tại Bộ phận Tiếp

¹⁵ Công văn số 4194/UBND ngày 31/7/2024.

¹⁶ Công văn số 4580/UBND ngày 21/8/2024.

¹⁷ Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 04/7/2024.

nhận và Trả kết quả Quận Gò Vấp để tạo điều kiện cho người dân dễ tiếp cận tra cứu thông tin TTHC. Trong đó:

+ Số TTHC thuộc thẩm quyền của quận được công bố và niêm yết công khai là 261/261 TTHC, đạt tỷ lệ 100%

+ Số TTHC thuộc thẩm quyền của phường được công bố và niêm yết công khai là 142/142 TTHC, đạt tỷ lệ 100%.

- *Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính:* UBND quận thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân 16 phường thực hiện rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết để kịp thời đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, phức tạp, chồng chéo gây khó khăn, cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân; theo đó rà soát TTHC, tự kiểm tra TTHC, công khai, niêm yết TTHC, công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; kiện toàn, bổ sung kịp thời cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện công tác kiểm soát TTHC,... chính vì vậy, công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn quận ngày càng được nâng cao, hiệu quả đáp ứng tốt yêu cầu của tổ chức, cá nhân khi giải quyết các TTHC. Trong quý III/2024, tiến hành rà soát và đề xuất đơn giản hóa đối với 34 TTHC.

- *Việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính:* Trong quý III/2024; đã tiếp nhận và giải quyết đúng hạn 13/13 phản ánh, kiến nghị trên Công dịch vụ công quốc gia, đạt tỷ lệ 100%. Nội dung phản ánh chủ yếu liên quan lĩnh vực hộ tịch (đăng ký khai sinh, kết hôn, nhận con nuôi); đăng ký kinh doanh và phản ánh về hành vi của cán bộ công chức.

- *Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính*

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Thường xuyên rà soát, kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Quận Gò Vấp kịp thời đáp ứng yêu cầu nhân sự phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Triển khai Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 2978/UBND-KSTT ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện bộ nhận diện thương hiệu, Ủy ban nhân dân Quận Gò Vấp đã triển khai các văn bản để thực hiện bộ nhận diện. Đến nay, Ủy ban nhân dân Quận hoàn thành lắp đặt và đưa vào sử dụng bộ nhận diện thương hiệu tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả quận.

Ủy ban nhân dân Quận chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân 16 phường tiếp tục thực hiện Quyết định 4136/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 về phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và giải quyết trong một ngày làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó, có 05 TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận tại Ủy ban nhân dân quận, 04 TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận tại Ủy ban nhân dân phường.

Kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa quận trong quý III/2024: Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đạt 99.9%: Có 7.069 hồ sơ đã giải quyết (trong đó: 7.061 hồ sơ đã giải quyết đúng hạn, sớm hạn) trên 7.330 số lượng hồ sơ tiếp nhận.

Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt 99,7%, đảm bảo công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Quận triển khai thực hiện nghiêm Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đồng thời thực hiện ký số trên môi trường điện tử, xử lý văn bản trên phần mềm quản lý văn bản quận và thực hiện xử lý hồ sơ trên các phần mềm chuyên môn khác, đảm bảo theo quy định.

Triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ quan, đơn vị; Trong quý III/2024, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả quận đã thực hiện thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt với tổng số tiền 117.616.000 đồng.

Tiếp tục vận hành có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố Hồ Chí Minh tại Quận Gò Vấp.

2.2. Những mặt làm được, hạn chế

Ủy ban nhân dân quận thường xuyên rà soát, niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của quận, phường đảm bảo quy định. Tuy nhiên việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC vẫn còn một vài khó khăn: Cơ sở vật chất (máy tính, máy scan) cho công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính chưa đảm bảo, chưa có văn bản, cơ sở pháp lý hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về việc trang bị cơ sở vật chất cho công tác số hóa hồ sơ, nên các cơ quan, đơn vị còn lúng túng cho việc mua sắm máy tính, máy scan phục vụ cho công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong qua trình thực hiện Hệ thống thường xuyên bị lỗi, không đăng nhập được, chưa tích hợp dữ liệu từ Hệ thống Một cửa điện tử thành phố; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính còn thấp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Kết quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch

- *Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương.*

Trong quý III/2024, trên cơ sở Quy chế mẫu của Thành phố, Ủy ban nhân dân quận ban hành 4 Quy chế gồm: Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Kinh tế; Văn phòng Ủy ban nhân dân quận. Tính đến nay có 08/12 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận đã ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức theo quy chế mẫu của Thành phố, các cơ quan còn lại đã dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức.

- *Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương.* Kết quả, hiện nay toàn quận có 71 đơn vị sự nghiệp công lập (01 đơn vị sự nghiệp Văn hóa - Thể thao; 02 đơn vị sự nghiệp lĩnh vực Dự án; 60 đơn vị sự nghiệp khối Giáo dục và đào tạo; 03 Giáo dục và đào tạo nghề khác; 05 đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực chợ truyền thống).

- *Kết quả triển khai các công tác về tổ chức chính quyền đô thị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tại cơ quan, đơn vị và địa phương:* Trong quý, Ủy ban nhân dân quận thực hiện giao biên chế công chức hành chính làm việc tại Ủy ban nhân dân phường thực hiện tổ chức chính quyền đô thị giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2026 theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội.

Đồng thời, để chuẩn bị tốt cho việc sắp xếp các cơ quan hành chính cấp xã, Ủy ban nhân dân đang xây dựng Phương án sắp xếp các đơn vị hành chính phường giai đoạn 2023-2030, với Phương án và lộ trình rõ ràng để sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và trụ sở dôi dư. Đồng thời, rà soát quy mô dân số trên 50.000 dân và phương án bổ sung Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và phân giao biên chế phù hợp với tình hình của địa phương (11/12 phường). Thực hiện phương án bổ nhiệm thêm 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường có quy mô dân số trên 50.000 dân khi sắp xếp đơn vị hành chính phường.

- *Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:* Trên cơ sở giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024; Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định phân giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2024¹⁸.

- *Kết quả quản lý số biên chế như sau:*

¹⁸ Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024.

+ Khối hành chính (12 cơ quan chuyên môn): giao 234 biên chế

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập: 3.978 (trong đó, Sự nghiệp Giáo dục và đào tạo: 3.698; sự nghiệp Y tế: 250; Sự nghiệp Văn hóa - Thể thao: 30). Đối với biên chế sự nghiệp giáo dục, trên cơ sở số lượng người làm việc được hưởng lương từ ngân sách nhà nước được phân bổ, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận ban hành Quyết định về giao biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ngành giáo dục quận Gò Vấp năm 2024¹⁹ đối với các Trường Trung học cơ sở, Trường Tiểu học, Trường Mầm non, Trường Giáo dục chuyên biệt Hy Vọng...

+ Hội Chữ thập đỏ quận: 08 biên chế

(Không giao số lượng người làm việc năm 2024 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên gồm các đơn vị: Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực quận Gò Vấp và các Ban Quản lý chợ)

+ Riêng khối phường, thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao biên chế công chức hành chính làm việc tại Ủy ban nhân dân phường thực hiện tổ chức chính quyền đô thị giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2026 theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội²⁰, Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định phân bổ biên chế công chức hành chính và số lượng cán bộ, người hoạt động không chuyên trách tại Ủy ban nhân dân 16 phường năm 2024²¹, phân giao: Đối với 08 phường thực hiện sáp nhập: Tổng số lượng công chức hành chính: 120; Cán bộ: 48; Người hoạt động không chuyên trách: 112. Đối với 08 phường không thực hiện sáp nhập: Tổng số lượng công chức hành chính: 145; Cán bộ: 48; Người hoạt động không chuyên trách: 169.

- *Tình hình tinh giản biên chế:* Trong quý III/2024, Ủy ban nhân dân quận không có trường hợp tinh giản.

- *Kết quả thực hiện các quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương.*

Để tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển Thành phố; Ủy ban nhân dân quận đã có đề xuất nội dung phân cấp để xây dựng Đề án của Thành phố về đẩy mạnh phân cấp đối với cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và đề xuất nội dung ủy quyền thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Thành phố²²; đồng thời, có ý kiến các nội dung đề xuất chuyển một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật

¹⁹ Quyết định số 798/QĐ-GDĐT ngày 01 tháng 7 năm 2024.

²⁰ Quyết định 1673/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024.

²¹ Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024.

²² Công văn số 129/UBND-NV ngày 10/01/2024.

thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố²³ và báo cáo các nội dung Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã phân cấp và ủy quyền²⁴. Bên cạnh đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đã ủy quyền các cơ quan, đơn vị thuộc quận thực hiện một số nhiệm vụ²⁵, cụ thể: Ủy quyền Chánh Thanh tra quận ký một số văn bản hành chính liên quan đến công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Ủy quyền cho Trưởng phòng Quản lý đô thị ký phê duyệt Bản vẽ xin phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ trên địa bàn quận Gò Vấp. Đồng thời, tiếp tục thực hiện Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Những mặt làm được, hạn chế

Nhìn chung, công tác thực hiện các nhiệm vụ để triển khai cải cách tổ chức bộ máy đã thực hiện đúng Kế hoạch, đảm bảo tiến độ các yêu cầu đặt ra, công tác bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, công tác cán bộ khi triển khai thực tổ chức chính quyền đô thị về cơ bản đã hoàn thành.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Kết quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức:

Nhằm thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Nội vụ về xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân quận đã kịp thời, chủ động ban hành các văn bản triển khai việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc quận. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

Đối với các cơ quan hành chính và Ủy ban nhân dân phường: Trên cơ sở phê duyệt VTVL của Thành phố; Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định phân bổ số lượng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức; bản mô tả công việc và khung năng lực theo vị trí việc làm đối với Ủy ban nhân dân các phường²⁶;

²³ Công văn số 183/UBND-NV ngày 15/01/2024.

²⁴ Công văn số 2619/UBND ngày 20/5/2024.

²⁵ Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 08/3/2024; Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 20/3/2024.

²⁶ Quyết định số 1700/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 6 năm 2024.

Quyết định về phân bổ số lượng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức; bản mô tả công việc và khung năng lực theo vị trí việc làm đối với các cơ quan chuyên môn thuộc quận²⁷. Theo đó, Ủy ban nhân dân quận đề nghị các cơ quan hành chính, Ủy ban nhân dân phường hoàn thiện và ban hành Đề án Vị trí việc làm của đơn vị, đồng thời bố trí số lượng người làm việc tương ứng với số lượng biên chế đã được phân bổ, phù hợp số lượng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, bản mô tả công việc và khung năng lực theo vị trí việc làm.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: Ủy ban nhân dân quận đã phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của 64 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận và 07 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2)²⁸ người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

- *Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:* Ủy ban nhân dân quận ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định tại Phụ lục Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2024²⁹. Kết quả: đến nay đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: 10 trường hợp Địa chính - Xây dựng - Tài nguyên và Môi trường phường, 12 trường hợp Kế toán các đơn vị sự nghiệp công lập. Trong quý III/2024: 01 trường hợp là kế toán Trường TCN Quang Trung.

- *Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển):*

+ Công chức: do thực hiện sáp nhập các cơ quan hành chính phường giai đoạn năm 2023-2030, tránh đôi dư công chức nên Ủy ban nhân dân quận không thực hiện tuyển dụng công chức.

+ Viên chức: Đang tiến hành tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức theo hình thức Xét tuyển đối với: Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành giáo dục và đào tạo quận Gò Vấp năm học 2024 - 2025; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên Gò Vấp năm học 2024 - 2025; số lượng chỉ tiêu tuyển dụng 249 trường hợp(06 viên chức Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, còn lại của Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở).

- *Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt, điều động, biệt phái công chức, viên chức:* Cơ quan chuyên môn: Bổ nhiệm ngạch: 01; Điều động và bổ nhiệm: 7; Bổ nhiệm lại: 01; Điều động: 06; Chuyển công tác: 01; Nâng lương niên hạn: 25.

Các đơn vị sự nghiệp công lập: Bổ nhiệm: 03 trường hợp; Điều động và bổ nhiệm: 8; Chuyển công tác: 14; Tiếp nhận và điều động: 14 Phụ trách chung: 01.

²⁷ Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2024.

²⁸ Theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định

²⁹ Kế hoạch số 1239/KH- UBND ngày 12 tháng 3 năm 2024

- *Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương.*

Trong quý III năm 2024, quận ban hành 04 Quyết định kỷ luật Khiển trách cán bộ, công chức; trong đó thẩm quyền UBND quận ban hành 02 quyết định (đối với Phó Chủ tịch UBND Phường 1 và Hiệu trưởng Trung cấp nghề Quang Trung); Thẩm quyền của Hiệu trưởng trường 02 quyết định (Giáo viên trường Lý Tự Trọng và kế toán Trường Tiểu học Trần Quang Khải).

- *Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*

Trong quý, quận đã lập danh sách cử 414 CCVC tham gia các lớp bồi dưỡng QLNN, nghiệp vụ theo các Kế hoạch của Thành phố tổ chức. Ban hành Kế hoạch Bồi dưỡng, tập huấn chuyển đổi số quận Gò Vấp năm 2024³⁰.

Bên cạnh đó, triển khai đến các đơn vị: Thông báo số 134-TB/HVCB ngày 18/7/2024 của Học viện cán bộ Thành phố về chiêu sinh các lớp bồi dưỡng QLNN ngạch CV, CVC và lãnh đạo, quản lý cấp phòng (Đợt 3-năm 2024); Thông báo số 135-TB/HVCB ngày 18/7/2024 của Học viện cán bộ Thành phố về tuyển sinh liên thông trình độ Đại học hình thức vừa làm vừa học đợt 1 năm 2024; Thông báo 756/TB-CDKTXD ngày 27/8/2024 của Trường CD Kiến trúc – Xây dựng Thành phố HCM về nhập học lớp tập huấn nâng cao năng lực quản lý đầu tư xây dựng và quản lý công trình thân thiện với môi trường năm 2024. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Nội vụ nhắc nhở các đơn vị tham gia hoàn thành khóa đào tạo nâng cao nhận thức chuyển đổi số và cử 03 CC tham dự lớp BD kiến thức QP-AN thuộc đối tượng 4 Khóa 33 năm 2024.

4.2. Những mặt làm được, hạn chế

Thực hiện đẩy mạnh kiểm tra hoạt động công vụ đột xuất tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, Ủy ban nhân dân quận đã tổ chức đoàn kiểm tra công vụ đột xuất, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại hạn chế đã được đoàn kiểm tra chỉ ra.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch

- *Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương:*

+ Về tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao: Thu ngân sách nhà nước ước thực hiện đến quý 3/2024 là 2.600 tỷ đồng, đạt 93,49% chỉ tiêu thành phố giao (2.781 tỷ đồng), tăng 100,9% so cùng kỳ (2.577 tỷ đồng). Chi ngân sách nhà nước là 1.411,5 tỷ đồng, đạt 69% dự toán thành phố giao (2.044,260 tỷ đồng).

³⁰ Kế hoạch số 3135/KH-UBND ngày 11/6/2024.

+ Về kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: thực hiện Quyết định số 5957/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương, Theo đó, kế hoạch vốn năm 2024 được giao là 280,002 tỷ đồng (Dự án xây lắp 217,002 tỷ đồng và dự án bồi thường 65 tỷ đồng). Tính đến 30/8/2024 đã giải ngân được 154,466 tỷ đồng đạt 55,16% kế hoạch vốn được giao.

+ Về tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Về công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và thực hiện kiểm kê nhà, đất theo Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11/11/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân quận kiến nghị các Sở ngành, Thường trực Ban chỉ đạo 167 (Sở Tài chính), Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác quản lý nhà đất và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; tham mưu văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; chỉ đạo tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 11/11/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy, Nghị quyết số 10-NQ/QU ngày 27/01/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về kết quả kiểm kê, rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm kê, rà soát quỹ đất, nhà, công trình gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước và tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất, nhà, công trình gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn năm 2024.

- *Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:*

Quận đã ban hành Quyết định về quy chế, quản lý sử dụng tài sản công³¹. Đối với tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quận, căn cứ quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quận có trách nhiệm xây dựng quy chế, quản lý sử dụng tài sản công theo quy định.

- *Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:*

Hiện nay, quận có 72/72 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận được giao quyền tự chủ giai đoạn 2023-2025 theo Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023, cụ thể:

- 07 đơn vị tự chủ 100% chi thường xuyên
- 64 đơn vị tự chủ một phần chi thường xuyên:
- + 03 đơn vị tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên

- + 44 đơn vị tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên
- + 17 đơn vị tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên
- 01 đơn vị do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên

Trong quý 3 năm 2024, các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục thực hiện

³¹ Quyết định số 1472/QĐ-TCKH ngày 29/12/2023.

cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Số kinh phí tiết kiệm được năm 2023 là 92.577 triệu đồng, đạt tỉ lệ 11% so với dự toán được giao (864.240 triệu đồng) tại Báo cáo số 239/BC-TCKH ngày 29 tháng 3 năm 2024 về tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- *Việc hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển thành doanh nghiệp*: Quận hiện đang chờ Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp phân đầu tăng số lượng doanh nghiệp thành lập mới so với năm trước liền kề của Thành phố, để Ủy ban nhân dân quận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện.

- *Về triển khai đánh giá Chỉ số DDCI năm 2024*

Thực hiện Công văn số 1562/ITPC-HL ngày 09/8/2024 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC) về cung cấp danh sách dữ liệu doanh nghiệp để thực hiện khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và địa phương (DDCI) Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024; Ủy ban nhân dân quận gửi ITPC đính kèm danh sách của 1.000 doanh nghiệp, 883 hộ kinh doanh và 23 hợp tác xã có tham gia thủ tục hành chính và có tương tác tại đơn vị đảm bảo theo yêu cầu³².

- Thực hiện chỉ số DDCI tại quận: Ủy ban nhân dân quận ban hành kế hoạch triển khai khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở - ban, ngành và địa phương (DDCI) trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2024³³ và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục các điểm trừ tại Chỉ số DDCI 2023 và nâng cao chỉ số DDCI năm 2024³⁴.

5.2. Những mặt làm được, hạn chế

Nhìn chung công tác cải cách tài chính công đã thực hiện đảm bảo quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách quận theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, tăng tích lũy để đảm bảo tốt các chế độ, chính sách về an sinh xã hội.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch

Triển khai hiệu quả các nội dung Chương trình Chuyển đổi số và Đề án xây dựng đô thị thông minh tại quận năm 2024. Tổ chức vận hành chính thức Phần mềm Hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo tại Thành phố và liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo, phần mềm lắng nghe mạng xã hội Social Beat. Tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc. Ra mắt Mini App “Quận Gò Vấp Smart - nền tảng công dân số”; “Hệ thống quản trị thực thi quận Gò Vấp trên nền tảng số”. Triển khai Kế hoạch thực hiện thí điểm mô hình “Khu phố số”, “Tuyến đường số” trên địa bàn quận Gò Vấp; Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai chuyển đổi số trong cơ quan

³² Công văn số 4612/UBND-TCKH ngày 22/8/2024

³³ Kế hoạch số 4709/KH-UBND ngày 26/8/2024.

³⁴ Công văn số 902/TCKH ngày 04/9/2024

chính quyền, phổ biến ứng dụng eTax Mobile và giới thiệu ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác ở khu phố.

Xây dựng giải pháp cải thiện, khắc phục và nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử. Thường xuyên theo dõi, rà soát và đề ra giải pháp khắc phục các điểm trừ, hạn chế trên Bản đồ thực thi thể chế Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ chức vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC được đảm bảo. Triển khai thực hiện thanh toán phí, lệ phí thủ tục hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính bằng biên lai điện tử có đính kèm mã thanh toán QRCode động. Hàng tháng, thực hiện số hóa hồ sơ đạt trên 98%. Cấp và sử dụng 521 chữ ký số (tổ chức: 28; cá nhân: 493); tỷ lệ sử dụng thư điện tử công vụ đạt 100% (541/541 tài khoản sử dụng). Tổ chức kiểm tra an ninh, an toàn thông tin tại các đơn vị.

Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của quận, phường đạt tỷ lệ 99,93% (trong đó: số hóa thành phần hồ sơ đạt 31,15%; số hóa kết quả hồ sơ đạt 48,77%; lưu trữ hồ sơ đạt 36,61%).

100%, Ủy ban nhân dân phường thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC.

- Kết quả ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị.

Trong quý III/2024, Quận tiếp Đoàn kiểm tra của Sở Khoa học và Công nghệ về kiểm tra tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp. Kết quả ghi nhận Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp đã thực hiện tốt; hồ sơ đáp ứng yêu cầu và không phát sinh điểm nhận xét cần khắc phục trong công tác xây dựng, áp dụng và duy trì HTQLCL phù hợp TCVN ISO 9001:2015.

6.2. Những mặt làm được, hạn chế

Trong quý III/2024, Ủy ban nhân dân quận đang tập trung triển khai chính quyền điện tử với các hệ thống tích hợp, dịch vụ dùng chung, như Kho dữ liệu dùng chung, trực liên thông kết nối, dịch vụ đăng ký, xác thực người dùng và đăng nhập một lần, các dịch vụ dùng chung cho các ứng dụng một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ dùng chung cho các ứng dụng văn bản điều hành theo đúng hướng dẫn và định hướng chung kiến trúc đô thị thông minh cho các hạ tầng và ứng dụng của Thành phố.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong quý III, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính quận đã tập trung rà soát, đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra như: Rà soát đẩy mạnh việc khắc phục chỉ số CCHC bị điểm trừ năm 2023; Tổ chức họp sơ kết đánh giá thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch; ra mắt các mô hình, giải pháp liên quan đến chuyển đổi số mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân (ra mắt Mini App “Quận Gò Vấp Smart; Ra mắt Hệ thống quản trị thực thi quận Gò Vấp trên nền

tăng số) tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; Việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch CCHC năm 2024, đến nay đã hoàn thành 99/138 nhiệm vụ đề ra. Đã công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hạn/trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

Bên cạnh những mặt đạt được, vẫn còn một vài hạn chế cần tiếp tục có những giải pháp khắc phục. Trong quý mặc dù chưa phát sinh hồ sơ trễ hạn phải thực hiện thư xin lỗi; nhưng vẫn còn tồn tại hồ sơ trễ hạn trong bước xử lý của quy trình nội bộ nên được hệ thống ghi nhận; một số nội dung trong việc khắc phục chỉ số CCHC năm 2023 khó thực hiện đạt yêu cầu.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG QUÝ IV

1. Đẩy mạnh thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Cải cách hành chính đã đề ra theo kế hoạch trong năm 2024.

2. Tập trung thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong công tác đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính (Chỉ số PAR-Index) của Thành phố, quận, đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch số 2315/KH-UBND ngày 04/5/2024; triển khai hướng dẫn thực hiện đánh giá, xác định chỉ số PAR INDEX tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân các phường theo Đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành.

3. Thực hiện thẩm định, tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát 100% văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; ban hành văn bản quy phạm pháp luật đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.

4. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa thủ tục theo thẩm quyền, đặc biệt là trong hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản thủ tục hành chính thuế để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao chất lượng thực hiện phối hợp, cơ chế một cửa liên thông; hoàn thành triển khai cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân, tổ chức trên địa bàn hiểu được lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, từ đó nâng cao tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến; rà soát, đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa thủ tục theo thẩm quyền, đặc biệt là trong hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản thủ tục hành chính thuế để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao chất lượng thực hiện phối hợp, cơ chế một cửa liên thông.

6. Thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định mới, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; Thực hiện kiểm tra chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của các cơ quan đơn vị; trong đó đảm bảo số lượng cấp phó của cơ quan, đơn vị theo quy định; đảm bảo tuyển dụng, sử dụng, bố trí CBCCVC phải theo đúng yêu cầu vị trí việc làm và quy định pháp luật. Đánh giá việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc quận trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

7. Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu; Tiếp tục

đồng hành cùng doanh nghiệp tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển; triển khai các giải pháp để đảm bảo giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

8. Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng quận Gò Vấp trở thành đô thị thông minh và xây dựng chính quyền điện tử. Đặc biệt đẩy mạnh triển khai các dự án xây dựng nâng cấp hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc; ứng dụng công nghệ thông tin quận Gò Vấp; Dự án xây dựng hệ thống phần mềm Kho dữ liệu dùng chung theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ, Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Công văn số 4543/UBND-KT ngày 29/11/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn quận để theo dõi, đánh giá thực chất, khách quan kết quả thực hiện chuyển đổi số hàng năm của Ủy ban nhân dân quận; triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố Hồ Chí Minh. *naa*

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPUB Thành phố (KSTTHC);
- UBND quận: Chủ tịch; các PCT;
- Thành viên BCĐ CCHC quận;
- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quận;
- Chủ tịch UBND các phường;
- UBMTTQVN quận;
- Lưu: VT, HS-CCHC.Th (5).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng



Phụ lục 1C

**THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO,
ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI UBND QUẬN**

(kèm theo Báo cáo số **5083** BC-UBND ngày **09**/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)	Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)	Văn bản	47	
1.2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	72%	
1.2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	138	
1.2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	99	
1.3.	Kiểm tra CCHC			
1.3.1.	Số cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	9	
1.3.2.	Số UBND cấp xã đã kiểm tra		0	
1.3.3.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	0	
1.3.3.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	

1.3.3.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
1.4.	Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao			
1.4.1	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	47	
1.4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	30	
1.4.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
1.4.4.	Số nhiệm vụ đã quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ		
1.5.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
1.5.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	7069	
1.5.2	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	2	
1.5.3	Kết quả khảo sát	Số lượt	7069	
1.5.3.1	Hài lòng	%	99.7	7048
1.5.3.1	Không hài lòng	%	0.30	21
1.6.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	1	Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2024 ; Hội nghị tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp



Phụ lục 2C

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỂ CHẾ TẠI UBND QUẬN**

(kèm theo Báo cáo số **5083** BC-UBND ngày **09**/9/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)	Đơn vị tính	Số liệu	
1	Cải cách thể chế			
1.1.	Tổng số VBQPPL đã ban hành	Văn bản	0	
Trong đó	Số Nghị quyết của HĐND huyện, thành phố Thủ Đức ban hành	Văn bản	0	
	Số Quyết định của UBND cấp huyện ban hành	Văn bản	4	
	Số Nghị quyết của HĐND xã, thị trấn được ban hành	Văn bản	0	
	Số Quyết định của UBND cấp xã được ban hành	Văn bản	0	
1.2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
1.2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra	Văn bản	0	
1.2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
1.2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	

1.2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
1.3.	Rà soát văn bản			
1.3.1.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
1.3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
1.3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
1.3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

Phụ lục 3C

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI UBND QUẬN**

(kèm theo Báo cáo số 583/BC-UBND ngày 09/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)	Đơn vị tính	Số liệu	
1	Cải cách thủ tục hành chính			
1.1.	Thống kê TTHC			
1.1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	34	
1.1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	8	
1.1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	4	
1.1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Thủ tục	403	
1.1.4.1.	Số TTHC cấp huyện (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	261	
1.1.4.2.	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	142	
1.2.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
1.2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	77	
1.2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	7	
1.2.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100%	
1.2.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100%	

1.2.5.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	1	
1.2.6.	Số TTHC của cơ quan ngành dọc đã thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa của cơ quan	Thủ tục	7	
1.3.	Kết quả giải quyết TTHC			
1.3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	99.95	
1.3.1.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	29,582	
1.3.1.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	29,566	
1.3.1.3	Tổng số TTHC của cơ quan ngành dọc đã thực hiện tiếp tại Bộ phận một cửa của cơ quan đã giải quyết xong	Hồ sơ	0	
1.3.1.4	Số TTHC của cơ quan ngành dọc đã thực hiện tiếp tại Bộ phận một cửa của cơ quan đã giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	0	
1.3.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	99.88%	
1.3.2.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	37050	
1.3.2.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	37006	
1.3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai của địa phương được giải quyết đúng hạn (2 cấp)	%		
1.3.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng của địa phương được giải quyết đúng hạn (2 cấp)	%		
1.4.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	100%	
1.4.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	13	
1.4.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	13	



Phụ lục 4C

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TẠI UBND THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, QUẬN, HUYỆN

(kèm theo Báo cáo số **5083**/BC-UBND ngày **09**/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
1	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
1.1	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.1.1	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	Cơ quan, đơn vị	100%	
1.1.2	Số cơ quan chuyên môn thuộc đơn vị	Cơ quan, đơn vị	12	
1.1.3	Số ban quản lý thuộc UBND cấp huyện		2	
1.1.4	Số đơn vị sự nghiệp công lập	Cơ quan, đơn vị	69	
1.1.4.1	Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	%	71	
1.1.4.2	Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015		4	
1.2	Số liệu về biên chế công chức	Người		

1.2.1	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	234	
1.2.2	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	224	
1.2.3	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	13	
1.2.4	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	%	0	
1.2.5	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015			
1.3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Người		
1.3.1	Tổng số người làm việc được giao	Người	3978	
1.3.2	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	3510	
1.3.3	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	%		
1.3.4	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	0		
1.4	Tổng số người làm việc theo hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tại quy định Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Người	1043	
1.4.1	Số người làm việc theo hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính tại quy định Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Người	13	
1.4.2	Số người làm việc theo hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập tại quy định Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Người	1030	

Phụ lục 5C
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÔNG TÁC CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ TẠI UBND QUẬN
(kèm theo Báo cáo số 508/BC-UBND ngày 19/9/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	<i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)</i>	Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cải cách chế độ công vụ			
1.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	28	12 CQCM và 16 phường
1.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	71	
1.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
1.2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
1.2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển)	Người	0	
1.2.2.	Số công chức được tuyển dụng (xét tuyển)	Người	0	
1.2.3.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	

1.2.4.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên	Người	0	
1.2.5.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
1.2.6.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
1.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
1.3.1.	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lũy kế từ đầu năm)	Người	0	
1.3.2.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
1.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng, chính quyền)			
1.4.1.	Số lãnh đạo UBND cấp huyện bị kỷ luật	Người		
1.4.2.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND cấp huyện, UBND phường bị kỷ luật	Người	02	
1.4.3.	Số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật	Người	0	
1.4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	02	
1.5.	Tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức xã, thị trấn	Người	0	
1.5.1	Số công chức xã, thị trấn được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
1.5.2	Số công chức xã, thị trấn được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	0	
1.5.4.	Số công chức xã, thị trấn bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền)	Người	0	
1.5.5.	Số cán bộ xã, thị trấn bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền)	Người	0	
1.6.	Số người hoạt động không chuyên trách được tuyển dụng	Người	0	



Phụ lục 6B

**THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG TẠI UBND QUẬN**

(kèm theo Báo cáo số **5083**/BC-UBND ngày **09**/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)	Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cải cách tài chính công			
1.1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	35%	Tỷ lệ %
1.1.1.	Kế hoạch được giao	Tỷ đồng	280,002	Đơn vị tính tỷ đồng
1.1.2.	Đã thực hiện	Tỷ đồng	98,715	Đơn vị tính tỷ đồng
1.2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)		72	
1.2.1.	Số ĐVSNCL trực thuộc đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
1.2.2.	Số ĐVSNCL trực thuộc đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	7	
1.2.3.	Số ĐVSNCL trực thuộc đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	64	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)	Đơn vị tính	Số liệu	
1.2.3.1.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị	3	
1.2.3.2.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị	44	
1.2.3.3.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị	17	
1.2.4.	Số ĐVSNCL trực thuộc do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	1	
1.2.5.	Số lượng ĐVSNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	



Phụ lục 7C

**THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG VÀ
PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TẠI UBND QUẬN**

((kèm theo Báo cáo số 5083/BC-UBND ngày 09/9/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	(Sử dụng trong kỳ báo cáo quý III/2024)	Đơn vị tính	Số liệu	
1	Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử			
1.1	Triển khai các Kế hoạch Kiến trúc chính quyền điện tử	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
1.2	Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
1.3.	Cấp chứng thư số			
Trong đó	UBND cấp huyện đã được cấp chứng thư số	Chưa = 0 Có = 1	1	
	Tỷ lệ UBND cấp xã được cấp chứng thư số	%	100%	
1.4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
1.5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			



1.5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành			
Trong đó	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND cấp huyện	%	100%	
	Tỷ lệ các cơ quan ngành dọc đã kết nối, liên thông với UBND cấp huyện	%	100%	
	Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND cấp huyện	%		
1.5.2.	Tổng số văn bản đi do UBND cấp huyện và UBND cấp xã phát hành	Văn bản	12932	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (<i>Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>)	%	100	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	100	
1.6.	Vận hành hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của Thành phố			
1.6.1.	Đã kết nối liên thông với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của Thành phố	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
1.6.2.	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100%	
1.7.	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến			
1.7.1.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
1.7.1.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	74	

1.7.1.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	74	
1.7.1.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	20	
1.7.2.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
1.7.2.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	99	
1.7.2.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	99	
1.7.2.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	22	
1.7.3.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
1.7.3.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương	Thủ tục	173	
1.7.3.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	173	
1.7.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	18.11	
1.7.4.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	67582	
1.7.4.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	12242	
1.7.5.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	37%	
1.7.5.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	93	



1.7.5.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	253	
1.8	Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001 tại đơn vị	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
Trong đó	Số phòng, ban chuyên môn thực hiện	Cơ quan, đơn vị	12	
	Số UBND cấp xã thực hiện	Cơ quan, đơn vị	16	